

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án triển khai “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025”

Thực hiện Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025” và Công văn số 1226/BNV-HTQT ngày 25/3/2019 của Bộ Nội vụ xây dựng kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện Đề án 1439, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Đề án triển khai Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

b) Tăng cường trách nhiệm thực thi công vụ và nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập về Cộng đồng ASEAN.

c) Đẩy mạnh hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và đạo đức công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng tiêu chuẩn chung của nền công vụ các nước ASEAN.

2. Yêu cầu

a) Gắn việc thực hiện mục tiêu của Đề án với nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là cải cách hành chính, cải cách công vụ.

b) Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể đã đề ra.

c) Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo lộ trình, tiến độ Kế hoạch.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện có hiệu quả Đề án, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung trong giai đoạn năm 2019 – 2025 thực hiện các giải pháp như sau:

1. Tham dự các chương trình tập huấn, hội thảo, hội nghị, bồi dưỡng kiến thức về các giá trị chung của Cộng đồng ASEAN và nền công vụ các nước



ASEAN cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

2. Từng bước đưa các nội dung về đổi mới, sáng tạo của nền công vụ ASEAN vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng hành chính, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn chung của ASEAN.

3. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về các hoạt động hợp tác ASEAN trong lĩnh vực công vụ, công chức.

4. Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật của địa phương nhằm sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định hiện hành.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ công. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

6. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

7. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nguồn lực để thực hiện các hoạt động của Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

a) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về các giá trị chung của Cộng đồng ASEAN nói chung và nền công vụ các nước ASEAN nói riêng; nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, hoạt động nghề nghiệp.

b) Lồng ghép, triển khai các mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN vào chương trình, kế hoạch nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị.

c) Bảo đảm tính minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước, đặc biệt là trong quá trình ra quyết định đối với những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của người dân; minh bạch trong quá trình soạn thảo, ban hành chính sách, pháp luật và hoạt động cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; bảo đảm lợi ích của người dân trong triển khai các chính sách và quyết định hành chính trên các lĩnh vực.

d) Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định hiện hành.

đ) Thực hiện nghiêm việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo đúng Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 07/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tinh thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11-4-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29-12-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện tinh giản biên chế và số lượng người làm việc theo quy định.

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ công. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

g) Triển khai, thực hiện các bộ quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ gắn với trách nhiệm giải trình của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức do Trung ương ban hành.

h) Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

i) Tạo điều kiện, khuyến khích các cơ quan, tổ chức và Nhân dân tham gia vào quá trình triển khai, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

k) Tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình xây dựng các chính sách, chương trình hợp tác ASEAN khi có yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương.

Định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh (lồng ghép vào báo cáo cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị).

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện bồi dưỡng kỹ năng hành chính, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn chung của ASEAN.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ công; nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành hoạt động cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đảm bảo đồng bộ với Trung ương.

c) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo gửi Bộ Nội vụ trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ công; nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành hoạt động cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đảm bảo đồng bộ với Trung ương.

4. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các hoạt động thúc đẩy hợp tác, thu hút các nguồn lực từ các đối tác nước ngoài để thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

5. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

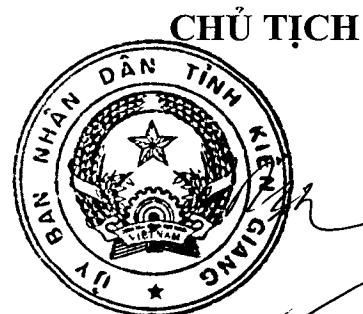
IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này được chi từ dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./. 2

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để biết);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Nội vụ (02b);
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, bntam.



Phạm Vũ Hồng